

Duy trì vị thế độc tôn của đảng cầm quyền: kinh nghiệm của Xingapo và khuyến nghị cho Việt Nam*

VŨ NGỌC QUYÊN

Bài viết nghiên cứu kinh nghiệm và các thủ thuật chính trị trong việc phát triển và duy trì vị thế độc tôn của đảng cầm quyền hiện nay của Xingapo - Đảng Hành động của nhân dân - qua đó đề xuất ý tưởng về củng cố vị thế của Đảng Cộng sản Việt Nam và khuyến nghị công tác phát triển Đảng theo hướng tăng cường chất lượng, đa dạng hóa các thành phần xã hội, đặc biệt là tầng lớp trí thức.

Từ khóa: phát triển đảng, đảng cầm quyền, Đảng Cộng sản Việt Nam.

1. Mở đầu

Hệ thống chính trị đa đảng với một đảng độc tôn thống trị, hoặc hệ thống thống trị độc đảng là một hệ thống có một nhóm đảng hay tổ chức chính trị luôn giành chiến thắng trong các cuộc bầu cử. Khả năng thất bại của nhóm đảng hay tổ chức chính trị này trong tương lai là không thể dự đoán được, hoặc không có khả năng xảy ra (Suttner, 2006, 277). Một đảng độc tôn thống trị thường nắm đa số ghế trong chính phủ mà không cần phải liên minh với các đảng phái khác. Bên cạnh đó cũng có những hệ thống độc đảng được phát triển từ thực tiễn, sau đó được chuyển đổi thành hệ thống độc đảng trên pháp lý, hay nói cách khác là thể chế hóa chế độ đảng cầm quyền.

Xingapo là một thí dụ điển hình cho hệ thống chính trị đa đảng với một đảng độc tôn thống trị (từ ngày lập quốc cho đến nay), trong khi Việt Nam lại tiêu biểu cho hệ thống độc đảng được phát triển từ thực tiễn. Tuy có khác biệt nhưng về bản chất hai hệ thống chính trị này đều nắm quyền độc tôn trong lãnh đạo nhà nước. Do đó, để đảm bảo và duy trì vị thế độc tôn của mình, đảng cầm quyền luôn phải có những kỹ thuật và thủ thuật chính trị trong việc thu hút sự ủng hộ của đại đa số quần chúng.

Tuy nhiên, những nghiên cứu về các mô hình cũng như kỹ thuật chính trị hiện nay chưa nhiều, mặc dù có không ít bài viết lý luận về vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Một số bài viết gần đây ngoài việc nhìn nhận những thành tựu trong gần 90 năm cầm quyền cũng đã thẳng thắn chỉ ra những vấn đề tồn tại của Đảng, như chất lượng đảng viên và hiệu quả tổ chức đảng trong doanh nghiệp (Vũ Hoàng Công, 2015) (Nguyễn Quốc Sửu, 2015), hay đặt ra yêu cầu về năng lực cầm quyền của Đảng (Nguyễn Đình Hòa, 2015). Tuy vậy, vẫn còn thiếu vắng những phân tích so sánh về mô hình tổ chức đảng cầm quyền của Việt Nam với các quốc gia có hệ thống lãnh đạo tương tự, hoặc những gợi ý về mô hình tổ chức đảng cầm quyền hiệu quả để có thể giúp khắc phục những điểm yếu hệ thống trong tổ chức đảng hiện nay.

2. Duy trì vị thế độc tôn của đảng cầm quyền: kinh nghiệm của Xingapo

Xingapo là quốc gia theo chế độ cộng hòa nghị viện đa đảng nhất thể, có chính phủ

Vũ Ngọc Quyên, ThS., Viện Kinh tế Việt Nam.

* Bài viết được dựa trên báo cáo ý tưởng đề xuất chính sách, thuộc nhóm chủ đề nghiên cứu “Các vấn đề phát triển trong thực tiễn” của tác giả tại Trường Các vấn đề công và môi trường (SPEA), Đại học Indiana, Hoa Kỳ, tháng 5-2017.

được tổ chức theo hệ thống Westminster¹ Đảng Hành động của nhân dân (People's Action Party - PAP) của Xingapo là đảng nắm quyền kể từ khi nước này giành quyền tự trị. Đảng này được thành lập ngày 21 tháng 11 năm 1954, do Lý Quang Diệu, một luật sư xuất thân từ tầng lớp trung lưu được đào tạo tại Anh và một nhóm người Xingapo cùng có ước muốn mang lại cuộc sống tốt đẹp hơn cho người dân.

PAP tham gia tranh cử lần đầu tiên vào năm 1955, giành được 3 trong tổng số 25 ghế dành cho tranh cử trong cơ quan lập pháp của Xingapo. Năm 1959, lần đầu tiên nghị viện và nội các được thành lập hoàn toàn thông qua bầu cử, PAP đã giành chiến thắng với 43 trên tổng số 51 ghế. Kể từ đó cho đến lần tranh cử gần đây nhất (năm 2015), PAP chưa một lần bất bại trên chính trường Xingapo.

Xingapo hiện có 28 đảng phái chính trị đăng ký hoạt động, trong đó 8 đảng chưa từng tham gia tranh cử. Các đảng và các liên minh đảng được thành lập mới cũng như giải thể liên tục, hiện chỉ có duy nhất Liên minh Dân chủ Xingapo (Singapore Democratic Alliance) đang hoạt động. Mục đích của liên minh là nhằm đối trọng với sự độc quyền thống trị của PAP, nhưng cho đến nay tầm ảnh hưởng của liên minh này vẫn chỉ ở mức hạn chế.

Về mặt lịch sử, vị trí Tổng Bí thư của đảng thắng cử không đồng nghĩa với vị trí Thủ tướng Xingapo. Ban Chấp hành của đảng thắng cử sẽ tổ chức bầu cử trong đảng để lựa chọn người giữ vị trí này. Sau khi Lý Quang Diệu, khi đó là Tổng Bí thư PAP, thắng cử trước một ứng viên khác của PAP và trở thành Thủ tướng đầu tiên của Xingapo, việc Tổng Bí thư của đảng thắng cử sẽ nắm giữ vị trí Thủ tướng Xingapo trở thành một thông lệ tại quốc gia này.

Vị thế độc tôn của PAP trong lãnh đạo nhà nước cho đến nay luôn được bàn tới trong những nghiên cứu về mô hình chính trị của quốc gia này cũng như là chủ điểm

chính trước mỗi cuộc tranh cử tại Xingapo. Có nhiều quan điểm và nguyên nhân được đưa ra để lý giải cho quyền lực và uy tín của PAP, nhưng tựu chung các phân tích và đánh giá đều thừa nhận những thành tựu về kinh tế đã thực sự tôn vinh PAP ở vị trí chính trị cao nhất trong số những đảng phái tại quốc gia này.

2.1. Luôn đặt nhà nước "cao hơn" Đảng

Lý Quang Diệu khi còn đương chức đã từng tuyên bố (1984): "... PAP là chính phủ và chính phủ là PAP", tuy nhiên, ông không gọi PAP là nhà nước. Khái niệm nhà nước ở đây được hiểu là chủ thể "có quyền kiểm soát hợp pháp về lãnh thổ và người dân sống trên lãnh thổ đó" và quyền kiểm soát đó có thể là cưỡng bức nếu cần thiết (Mauzy và Miln, 2002, 25); nói cách khác, nhà nước cao hơn chính phủ. Trên thực tế hai khái niệm nhà nước và chính phủ thường được dùng để thay thế nhau. Đối với trường hợp của Xingapo cũng không có sự phân biệt rõ ràng giữa nhà nước và đảng cầm quyền PAP, bởi đơn giản PAP đã giữ thế độc tôn trên chính trường nước này kể từ ngày độc lập (năm 1965) cho đến nay.

Mặc dù vậy, việc PAP không chính thức thừa nhận sự đồng nhất của mình với nhà nước là một ý đồ chính trị, nhằm tránh nhấn mạnh sự có mặt của PAP cũng như giám các mối liên hệ với PAP trong quản lý và điều hành nhà nước. Điều này giúp tạo dựng một vỏ bọc rằng nhà nước vẫn có quyền lực để hạn chế và kiểm soát PAP như đối với những đảng phái khác. Trên thực tế, quyền lực của Thủ tướng (Tổng Bí thư PAP) và Nội các (đại đa số là đảng viên của PAP) lớn hơn rất nhiều. Nội các quyết định luật hay chính sách nào để trình lên Nghị viện và lực lượng của PAP chiếm hầu hết số ghế tại Nghị viện, sẽ đảm bảo cho việc thông qua các chính

1. Hệ thống Westminster là hệ thống dân chủ nghị viện theo mô hình của Vương quốc Anh, được đặt tên theo Cung điện Westminster là nơi đặt Nghị viện Anh.

sách đó một cách dễ dàng và thuận lợi. Điều này khiến cho vai trò của Nghị viện ở Xingapo thực chất chỉ là một diễn đàn dành cho các đảng phái đối lập với PAP mà hầu như không có thực quyền (Mauzy và Milne, 2002, 26).

2.2. Trung lập với các giai cấp xã hội

PAP luôn giữ khoảng cách và duy trì vị trí trung lập của mình với các giai cấp trong xã hội, giúp xây dựng hình ảnh của PAP như một đảng lãnh đạo vì quyền và lợi ích chung của người dân, không phân biệt giai cấp hay phân tầng xã hội. Các nhà lãnh đạo tiên phong của PAP đã sớm nhận thức rõ về giá trị của “tính hấp dẫn chính trị đại chúng” (Sze-Sian Tan, 2003, 6) để xây dựng PAP là đảng của mọi giai cấp, đồng thời giúp giảm thiểu các nguy cơ chính trị-xã hội do mâu thuẫn giai cấp gây ra.

PAP còn được đánh giá là một đảng không chỉ có khả năng thu hút mà còn có khả năng chuyển đổi lực lượng ủng hộ cốt lõi theo từng thời kỳ đặc thù. Thí dụ, trong giai đoạn sơ khai, PAP thu hút tầng lớp lao động người Hoa để phổ biến sự ủng hộ đối với đảng này một cách nhanh chóng. Giai cấp lao động luôn chiếm giữ một số lượng đông đảo và cần tiếng nói đại diện nhất trong xã hội và PAP đã tranh thủ được điều đó. Thời kỳ về sau này, PAP tập trung thu hút sự tham gia của tầng lớp trung lưu và các thành phần kỹ trị trong xã hội để giúp củng cố và tăng cường hiệu quả lãnh đạo và quản lý của đảng.

Một điểm đặc biệt nữa ở Xingapo là không có giai cấp nào sở hữu đất đai một cách đáng kể. PAP kiểm soát vấn đề đất đai để đảm bảo việc huy động mặt bằng cho nhu cầu phát triển hạ tầng, cho các dự án nhà ở và các chính sách khác của PAP ngay từ thời kỳ đầu phát triển. Mặt khác, việc hạn chế tập trung sở hữu đất đai giúp ngăn ngừa sự lớn mạnh của bất cứ giai cấp nào trong xã hội, tránh tạo áp lực chính trị đối với Chính phủ và đảng cầm quyền (Mauzy và Milne, 2002, 36, 91).

2.3. Sử dụng các tổ chức phi chính trị cho mục đích chính trị

Các tổ chức công đoàn là một trong những lực lượng trợ giúp đắc lực cho sự thành công của PAP. Trong thời kỳ công nghiệp hóa là mục tiêu hàng đầu (nửa sau thập kỷ 1960), PAP đã sử dụng công đoàn – đặc biệt là Hội nghị Công đoàn Quốc gia (National Trades Union Congress – NTUC) – như một thể chế để thiết chặt kỷ luật đối với công nhân và xã hội hóa các giá trị lao động như cần cù và trung thành. Một thập kỷ sau đó, PAP đã phân tách hai công đoàn lớn nhất của Xingapo thành các tổ chức công đoàn nhỏ, thậm chí cho thành lập các nghiệp đoàn (Mauzy và Milne, 2002, 31). Chính sách này một mặt giúp hạn chế sự tập trung hóa quyền lực và kiểm soát tốt hơn sự lớn mạnh của công đoàn, đồng thời tăng cường cạnh tranh giữa các tổ chức công đoàn và nghiệp đoàn vì quyền lợi của người lao động.

Các Hội đồng phát triển cộng đồng (Community Development Councils – CDCs) là một mô hình rất thành công của PAP trong việc tăng cường sự ủng hộ của tầng lớp bình dân. Đây được coi là một trong những công cụ trực tiếp nhất trong việc tập hợp quần chúng, đảm bảo ổn định xã hội và chính trị (Sze-Sian Tan, 2003, 6-7). Các hội đồng này, tương tự như công đoàn, cũng là một thể chế nhằm tăng cường tính kết nối và lòng trung thành với Chính phủ. Tuy nhiên, vai trò trọng tâm của các hội đồng này lại là các đơn vị hành chính – một hình thức chính quyền địa phương và quản trị cộng đồng ở Xingapo, nhằm trực tiếp đưa các dịch vụ hành chính và xã hội đến với người dân. Đây cũng chính là kênh thông tin chủ yếu giữa người dân và Chính phủ (hay PAP), không chỉ thông qua việc kết nối nhanh hơn với người dân về mặt địa lý mà còn gắn gũi với người dân qua những chương trình mang tính nhân văn, giúp gắn kết người dân về cả vật chất và tinh thần (hộp 1).

Hộp 1: Mô hình Hội đồng phát triển cộng đồng (CDCs) của Xingapo

• *Tóm lược lịch sử phát triển của CDCs*

CDC là mô hình được Goh Chok Tong, Thủ tướng thứ hai của Xingapo, khởi xướng và thành lập năm 1997, hoạt động theo Luật của Hội đồng Nhân dân (People's Association Act), cụ thể là Các nguyên tắc và quy định về CDC năm 1997. Các CDC này thực chất là một hình thức quản lý các tổ chức bình dân ở cấp địa phương để thuận lợi cho công tác quản lý và hỗ trợ của Nhà nước. Kể từ năm 2001, Xingapo tái cơ cấu 9 CDC (được thành lập từ năm 1997) thành 5 CDC dựa theo phân vùng địa lý (CDC Trung tâm, CDC Đông Bắc, CDC Tây Bắc, CDC Đông Nam, và CDC Tây Nam) và giữ nguyên cấu trúc này cho đến nay.

Đối tác của CDC là các tổ chức bình dân, các cơ quan của Chính phủ, các tổ chức phúc lợi tình nguyện, các trường học, cộng đồng và các công ty, tập đoàn. Ý tưởng thành lập CDC của Goh Chok Tong là nhằm xây dựng cho người dân Xingapo một tinh thần tự lực và tự giúp chính mình, đồng thời qua các chương trình cụ thể tăng cường sự gắn kết cộng đồng và ý thức hỗ trợ những đối tượng yếu thế trong xã hội.

• *Định hướng chiến lược và lĩnh vực hoạt động*

CDC được định hướng theo 3 mục tiêu chiến lược, cụ thể là: củng cố hạ tầng xã hội; xây dựng khả năng phục hồi xã hội và vốn xã hội; khuyến khích văn hóa trong cộng đồng. 5 lĩnh vực hoạt động của CDC thực chất được phân chia theo các nhóm đối tượng xã hội: người yếu thế; cộng đồng người cao tuổi; môi trường; sức khỏe cộng đồng; thúc đẩy trách nhiệm xã hội của các tập đoàn và tinh thần tình nguyện.

• *Cách thức tổ chức và ngân sách hoạt động*

Mỗi CDC bao gồm từ 4 đến 6 khu vực tranh cử đơn thành viên (Single-Member Constituency – SMC) và khu vực tranh cử đa thành viên (Group Representative Constituency – GRC) với số dân gần tương đương nhau. Mỗi CDC được đặt dưới sự quản lý của một Hội đồng, đứng đầu là thị trưởng – người được hỗ trợ và giúp việc bởi một đội ngũ từ 12 đến 80 cán bộ. Thị trưởng được bổ nhiệm theo nhiệm kỳ 2-3 năm và là một vị trí đòi hỏi các tiêu chuẩn rất cao. Ngoài các tố chất lãnh đạo, thị trưởng thường còn phải là người có uy tín với người dân – được người dân biết đến là một lợi thế lớn – và có thể giao tiếp với mọi thành phần trong xã hội. Bên cạnh đó, vị trí này còn cần đến khả năng gây quỹ hoạt động cho CDC, hay nói chính xác hơn là khả năng thu hút và thuyết phục đội ngũ tình nguyện viên thực hiện các hoạt động gây quỹ đó. Người giữ vị trí thị trưởng sẽ có một sự nghiệp hứa hẹn và khả năng thăng tiến tới những vị trí cao và quan trọng hơn trên nấc thang chính trị.

Về ngân sách hoạt động, Chính phủ Xingapo cấp kinh phí hàng năm cho các CDC theo mức 1 SGD trên mỗi người dân, đồng thời chi trả các chi phí hoạt động của bộ máy quản lý. Các CDC cũng được phép thực hiện các chương trình gây quỹ riêng cho hoạt động của mình, do đó – như đã đề cập ở trên – đòi hỏi thị trưởng phải là người đặc biệt năng động và nhạy bén trong các hoạt động này. Tuy vậy, mô hình CDC không được trông đợi như một cách thức có thể giảm gánh nặng cho ngân sách nhà nước, mà là để tăng tính hiệu quả về chi phí và lợi ích chung của toàn xã hội. Thí dụ, mối quan hệ giữa CDC và các tổ chức phúc lợi tình nguyện vừa mang tính cạnh tranh, vừa mang tính hỗ trợ cho nhau. Các hoạt động của hai bên được phối hợp và chia sẻ để tránh trùng lặp và lãng phí. Tuy nhiên, khi tổ chức các chương trình gây quỹ thì CDC và các tổ chức tình nguyện phải cạnh tranh với nhau để nhận được hỗ trợ từ các nhà tài trợ.

• *Truyền thông*

Hoạt động của các CDC cần phải mang lại sự thiết thực và có tính tác động lớn hơn bất cứ tổ chức cộng đồng nào. Các chương trình của CDC đều phải có ảnh hưởng trực tiếp và trên quy mô toàn khu vực mà CDC đó phụ trách. Do đó, CDC tận dụng tối đa các kênh truyền thông có thể có để tiếp cận các đối tượng của mình.

Ngoài mạng lưới các tình nguyện viên, CDC có trang thông tin điện tử riêng với đầy đủ các thông tin, hình ảnh, hoạt động và cả các báo cáo thường niên. Các báo cáo này còn được xuất bản dưới dạng sách với cách trình bày nhẹ nhàng, dẫn chứng những câu chuyện mang đậm tính nhân văn và đạo đức để tất cả các đối tượng trong xã hội đều có thể thấm nhuần một cách dễ dàng. Bên cạnh đó, các CDC còn có ứng dụng trên điện thoại di động để người dân có thể truy cập, nhận và phản hồi thông tin cập nhật một cách nhanh nhất và dễ dàng nhất.

- *Đối tượng hưởng lợi*

Đối tượng hưởng lợi của CDC bao gồm tầng lớp bình dân và PAP.

Tầng lớp bình dân, như đã nói ở trên, là những đối tượng yếu thế, người cao tuổi và cộng đồng dân cư nói chung. Điều đáng nói là khi mới thành lập, đã có quan ngại về việc người dân thuộc các đảng đối lập với PAP sẽ không được hưởng lợi từ các chương trình của CDC. Tuy nhiên, sau 20 năm hoạt động, CDC đã giúp củng cố lòng tin và sự ủng hộ đối với PAP từ một bộ phận lớn dân chúng thuộc tầng lớp thấp cổ bé họng trong xã hội và thuộc mọi đảng phái.

Đối tượng hưởng lợi trực tiếp nữa từ CDC chính là PAP. Thông qua các CDC, PAP có thể đưa chủ trương và chính sách của mình đến gần và trực tiếp với người dân nhất. Đây cũng là kênh thông tin để Chính phủ đón nhận các phản hồi và kịp thời điều chỉnh chính sách cho phù hợp. Cách làm này khiến người dân tin tưởng hơn vào sự lãnh đạo của PAP.

CDC đi vào cộng đồng với những hoạt động hoàn toàn phi đảng phái và chính trị, mặc dù về bản chất đây là các tổ chức được PAP sang lập và hỗ trợ hoạt động. Mô hình này được đánh giá là một chiến lược có khả năng thâm nhập sâu vào quần chúng của đảng cầm quyền PAP (Bermeo và Yashar, 2016, 75) và quả thực đã cho thấy hiệu quả qua việc củng cố vị thế độc tôn của PAP tại Xingapo trong suốt hơn nửa thế kỷ qua.

2.4. Vai trò lãnh tụ

Không thể phủ nhận một sự thực là nhắc đến PAP tức là nhắc đến Lý Quang Diệu. Với tư cách một nhà sáng lập đảng và khai quốc, Lý Quang Diệu đã xây dựng cho PAP một văn hóa cầu thị. Sự cầu thị thể hiện trước hết ở việc thu hút sự ủng hộ của mọi thành phần và giai cấp trong xã hội, bên cạnh đó là việc phát hiện, thu hút và trọng dụng người tài – đặc biệt là cho các vị trí lãnh đạo chính trị và của đảng. Bản thân Lý Quang Diệu là người đã phát hiện và đào tạo thế hệ lãnh đạo thứ hai cho Xingapo, cũng như chủ động lùi về để nhường lại chính trường cho Goh Chok Tong khi ông mới ở tuổi 67.

Sự đồng nhất về vai trò lãnh tụ và PAP được thể hiện qua đánh giá của Mauzy và Milne (2002, 5): “thành tựu lớn nhất của PAP (và Xingapo) chính là có Lý Quang Diệu làm lãnh đạo.” Kuarlantzick (2015), khi phân tích về chiến thắng mới đây nhất của PAP (cuộc bầu cử tháng 9-2015), cũng cho rằng PAP đã được hưởng lợi từ lòng thương tiếc chân

thành của người dân Xingapo trước sự qua đời của Lý Quang Diệu không lâu trước đó (tháng 3 năm 2015), cũng như sự biết ơn về những thành quả kinh tế to lớn của Xingapo dưới sự dẫn dắt của ông. Điều này cho thấy tầm ảnh hưởng của một lãnh tụ thành công của đảng cầm quyền trong việc thu hút sự ủng hộ của người dân quan trọng đến mức nào. Tuy nhiên, cũng cần phải nhấn mạnh thêm sự khác biệt về hình ảnh lãnh tụ của Xingapo. Trong suốt 31 năm đương chức và sau đó với vai trò cố vấn, Lý Quang Diệu tuy đã để lại dấu ấn của mình trên khắp quốc đảo này, nhưng chính ông là người tạo dựng một văn hóa “không tín ngưỡng cá nhân” tại Xingapo (Mauzy và Milne, 2002, 6). Trên những con tem và đồng tiền xu của Xingapo không có hình ảnh của Lý Quang Diệu hay bất cứ cá nhân nào. Chân dung của ông cũng không được treo trong lớp học hay nơi công sở. Ông cũng không cho khắc chân dung mình vào núi như Marcos ở Philippin. Đây có lẽ chính là điều khiến người dân Xingapo luôn

thực lòng tôn kính và ghi nhớ đến những đóng góp Lý Quang Diệu cũng như của PAP đối với đất nước mình.

3. Khuyến nghị về công tác Đảng tại Việt Nam

3.1. Phát triển Đảng: chất lượng và đa dạng

Theo thống kê năm 2015, Việt Nam hiện có khoảng 4,65 triệu đảng viên, chiếm 4,75% dân số toàn quốc. Công tác xây dựng và phát triển Đảng vẫn chủ yếu tập trung vào số lượng đảng viên kết nạp mới. Khác với Xingapo, Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng duy nhất nắm quyền và lãnh đạo nên không chịu áp lực cạnh tranh với những đảng phái khác trong việc thu hút đảng viên mới. Do vậy công tác phát triển đảng không nhất thiết phải tập trung vào việc tăng số lượng đảng viên như PAP, mà chất lượng đảng viên nên được đặt lên hàng đầu.

Đối với những vị trí quản lý trong hệ thống cơ quan nhà nước, một trong những tiêu chí đánh giá chất lượng đảng viên hiện nay là dựa trên trình độ giáo dục. Điều này vô hình chung tạo nên một cuộc đua xã hội hóa về bằng cấp trong khối đảng bộ các cơ quan nhà nước, chưa hẳn đã giúp nâng cao chất lượng thực chất của đảng viên. Từ kinh nghiệm của Xingapo, Việt Nam có thể học hỏi và xây dựng một hệ thống đánh giá chất lượng đảng viên dựa trên chất lượng công tác chuyên môn và chính sách trọng dụng người tài. Chất lượng công tác chuyên môn nên dựa vào kết quả công tác và mức độ hoàn thành công việc. Chính sách trọng dụng người tài thể hiện qua việc phát hiện và thu hút những cá nhân có trình độ và năng lực tham gia đội ngũ của Đảng.

Đảng chính trị thực chất là một đại diện về lý tưởng và những cam kết về quyền và lợi ích sẽ mang lại cho người dân. Vì vậy, việc thu hút quần chúng nên được tiếp cận theo hướng tăng cường sự ủng hộ từ mọi giai cấp và tầng lớp nhân dân. Trong thời kỳ đổi mới, Đảng Cộng sản Việt Nam nên là đảng đại diện cho mọi giai cấp và mọi tầng lớp nhân dân trong xã hội, thay vì chỉ nhấn mạnh trước hết "là

đại biểu trung thành lợi ích của giai cấp công nhân, nhân dân lao động" (Hiến pháp 2013, Điều 4). Việc thu hút đối tượng trí thức trong và ngoài nước, tham gia Đảng cũng là một cách thức để nâng cao uy tín và tiếng nói của Đảng trong các lĩnh vực chuyên môn sâu.

3.2. Vai trò của các tổ chức quần chúng

Các tổ chức quần chúng hiện có rất nhiều nhưng thực chất không giúp thu hút được sự tham gia của người dân, bởi thiếu tích lợi ích thực tế và giá trị tinh thần thiết thực. Mô hình các Hội đồng phát triển cộng đồng (CDCs) của Xingapo là hình thức vừa giúp quản trị tốt, vừa giúp củng cố và mở rộng sự ủng hộ của người dân đối với đảng cầm quyền mà Việt Nam có thể cân nhắc và học tập.

Vai trò công đoàn ở Việt Nam còn nhiều yếu kém và thiếu chuyên nghiệp, thể hiện qua việc kỷ luật lao động của công nhân và việc đại diện cho quyền lợi của người lao động vẫn là vấn đề nan giải tại các doanh nghiệp. Cần có nghiên cứu cụ thể về mô hình hoạt động phù hợp để tăng tính hiệu quả và tiếng nói cho công đoàn, cũng như cho người lao động.

Việc thiết lập các kênh thông tin hiệu quả giữa Đảng và các tổ chức quần chúng nên được chú trọng nhiều hơn và mang tính thực chất hơn. Điều này sẽ giúp thay đổi nhận thức của người dân về Đảng như một tổ chức chính trị cởi mở và cầu thị. Những ý kiến xã hội trái chiều của các thành phần xã hội cũng cần được nhìn nhận như một kênh thông tin phản biện, để từ đó có sự thẳng thắn đánh giá những mặt được và chưa được trong hoạt động Đảng - như một cách để nâng cao trách nhiệm giải trình và minh bạch hóa thông tin trong hệ thống Đảng.

4. Kết luận

Sự thành công của PAP tại Xingapo được dựa trên một nền tảng phát triển đảng ngay từ đầu luôn tập trung vào chất lượng đảng viên và chính sách thu hút đảng viên có trọng tâm theo từng thời kỳ phát triển của đất nước. Thành phần của PAP nhờ đó được đa dạng hóa về giai cấp và đối tượng xã hội, cũng như về tiếng nói chuyên môn và tiếng

nói đại diện cho người dân. Để duy trì được vị thế độc tôn và sự ủng hộ đối với đảng, PAP đã xây dựng một mô hình tổ chức quần chúng (CDCs) với các hoạt động tương thân, tương ái, những dự án phúc lợi xã hội rất sát thực với quyền lợi của người dân. Qua đó, PAP không chỉ cổ vũ tinh thần tự thân vận động và giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng, mà mô hình này còn là phương tiện của PAP để thực hiện các tuyên truyền chính trị – theo cách thức “phi chính trị” và nhân văn nhất có thể. Đây là điểm mà Việt Nam có thể học hỏi ở mô hình quản trị của PAP.

Mặc dù vậy, khi cân nhắc việc tiếp nhận và áp dụng mô hình CDC ở Việt Nam cần tính đến nhiều yếu tố. Thứ nhất, Xingapo là một quốc gia nhỏ - cả nước chỉ được chia thành 5 quận và lợi thế địa lý trên cùng một hòn đảo với diện tích hơn 700 km² giúp cho việc quản trị dễ dàng hơn và hiệu quả hơn về mặt kinh tế (ngoài những lợi ích chính trị). Thứ hai, hệ thống quản trị nhà nước của Xingapo rất đồng bộ và thể chế chặt chẽ về pháp lý cũng như văn hóa-xã hội tạo thuận lợi rất nhiều cho việc thực hiện mô hình CDC.

Đối với Việt Nam, do điều kiện địa lý và kinh tế-xã hội có nhiều khác biệt, có thể tính đến việc áp dụng CDC theo phân vùng, qua việc thí điểm và ưu tiên việc áp dụng mô hình trước hết ở những khu vực có điều kiện khó khăn, cần đến các thiết chế để ổn định xã hội, đời sống của người dân. CDC là mô hình rất hiệu quả trong việc huy động và điều phối các nguồn lực trong xã hội, theo tinh thần chia sẻ và đùm bọc lẫn nhau. Trong khi đó, Việt Nam là một trong những quốc gia nhận được nhiều hỗ trợ từ các tổ chức quốc tế, các tổ chức phi chính phủ, cũng như các chính phủ của các quốc gia phát triển. Nếu Đảng Cộng sản Việt Nam có thể thực hiện mô hình này, không chỉ gánh nặng ngân sách cho những vấn đề xã hội, cho các đối tượng yếu thế cần được hỗ trợ có thể sẽ giảm bớt thông qua việc tận dụng hiệu quả các nguồn lực trong và ngoài nước, mà lợi ích trong việc ổn định an ninh chính trị, xã hội,

cũng như tăng cường sự ủng hộ và củng cố lòng tin của người dân sẽ là điều tất yếu./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bermeo N. and Deborah J. Yashar (ed.) (2016), *Parties, Movements, and democracy in the developing world*, Cambridge University Press, New York, truy cập tại: https://books.google.com/books?id=Z9hsDQAAQBAJ&pg=PA75&lpg=PA75&dq=singapore+CDCs+performance&source=bl&ots=6ZC5S4TgIK&sig=Bzv4GgYmNv7Q-bZBO0ti7VXgAFA&hl=en&sa=X&ved=0ahUKEwj7IIn56L_TAhWG6CYKHWbRBS4Q6AEIUDAJ#v=onepage&q=singapore%20CDCs%20performance&f=false
2. Kurlantzick J. (2015), How Singapore's People's Action Party continued its 50-year reign, *The National*, truy cập tại: <http://www.thenational.ae/arts-lifestyle/the-review/how-singapores-peoples-action-party-continued-its-50-year-reign#full>
3. Mauzy Diane K., R. S. Milne (2002), *Singapore Politics under the People's Action Party*, London: Routledge, truy cập tại: http://www.untagsmd.ac.id/files/Perpustakaan_Digital_2/POLITICS%20AND%20GOVERNMENT%20Singapore%20Politics%20Under%20the%20People%2s%20Action%20Party.pdf
4. Nâng cao chất lượng đảng viên - vấn đề cốt lõi để xây dựng Đảng trong sạch và vững mạnh trong tình hình hiện nay (2016), *Tạp chí Cộng sản*, truy cập tại: <http://www.tapchiconsan.org.vn/Home/Nghiencuu-Traodoi/2016/40378/Nang-cao-chat-luong-dang-vien-Van-de-cot-loi-de.aspx>
5. Nguyễn Đình Hòa (2015), Để nâng cao năng lực cầm quyền của Đảng trong điều kiện hiện nay, *Viện Triết học*. Truy cập tại: <http://philosophy.vass.gov.vn/nghien-cuu-theo-chuyen-de/Nghi-quyet-Dang-va-cuoc-song/De-nang-cao-nang-luc-cam-quyen-cua-Dang-trong-dieu-kien-hien-nay-448.html>
6. Nguyễn Quốc Sửu (2015), Đảng lãnh đạo, Đảng cầm quyền theo tư tưởng Hồ Chí Minh, *Tạp chí Cộng sản*, truy cập tại: <http://www.tapchiconsan.org.vn/Home/xay-dung-dang/2015/31713/Dang-lanh-dao-Dang-cam-quyen-theo-tu-tuong-Ho-Chi-Minh.aspx>
7. Suttner R. (2006), Party dominance 'theory': Of what value?, *Politikon* 33(3), tr. 277-279, truy cập tại: http://www.sahistory.org.za/sites/default/files/party_dominance.pdf
8. Tan S. (2003), "Democracy and grassroots sector in Singapore, *Space & Polity*, 7(1), 3-20, truy cập tại: https://lkyspp.nus.edu.sg/wp-content/uploads/2013/03/Democracy_and_the_grassroots_sector_in_Singapore.pdf
9. Vũ Hoàng Công (2015), Làm gì để giữ vững và thực hiện tốt vai trò của đảng cầm quyền, *Lý luận chính trị*, truy cập tại: <http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/bai-noi-bat/item/1237-lam-gi-de-giu-vung-vi-tri-va-thuc-hien-tot-vai-tro-cua-dang-cam-quyen.html>